

BÁO CÁO

Kết quả chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng (Số liệu từ ngày 01/4/2024 đến thời điểm báo cáo)

Thực hiện Công văn số 529/UBND-NC ngày 23/01/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai thanh tra chuyên ngành năm 2026; Công văn số 426/ĐTTr ngày 13/5/2026 của Đoàn Thanh tra về việc gửi đề cương báo cáo phục vụ công tác thanh tra. Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng báo cáo kết quả chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng, cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC BẢO VỆ BÍ MẬT NHÀ NƯỚC VÀ AN NINH MẠNG

1. Đặc điểm tình hình

Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng được thành lập theo Quyết định số 468/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của UBND tỉnh Sơn La, trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Quy hoạch xây dựng và Trung tâm Giám định chất lượng xây dựng

a) Vị trí, chức năng

Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Xây dựng Sơn La, được giao quyền tự chủ hoàn toàn về thực hiện nhiệm vụ tài chính, tổ chức bộ máy, nhân sự theo quy định của Luật Viên chức và thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, các Ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh để giao dịch theo quy định của pháp luật.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn

(1) Thực hiện công tác Giám định tư pháp xây dựng theo quy định của Luật Giám định tư pháp ngày 20/6/2012 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp số 56/2020/QH14 ngày 10/6/2020 đối với yêu cầu, trung cầu giám định phù hợp với năng lực được cấp có thẩm quyền quy định.

(2) Thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực xây dựng, gồm:

- Xây dựng, thu thập duy trì hệ thống cơ sở dữ liệu về phát triển đô thị, hạ

tầng kỹ thuật đô thị; thông tin về nhà ở thị trường bất động sản, chương trình phát triển đô thị, kế hoạch phát triển nhà ở;

- Lập hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh Sơn La;
- Nghiên cứu thiết kế điển hình, thiết kế mẫu về nhà ở, công sở, trường lớp học, công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị, hạ tầng xã hội; Thiết kế đô thị mẫu;
- Tham gia quản lý công tác đấu thầu trong hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật về đấu thầu trên địa bàn;
- Khảo sát vật liệu xây dựng trên địa bàn toàn tỉnh phục vụ công tác công bố giá vật liệu xây dựng theo quý của Sở Xây dựng;
- Thực hiện công tác kiểm tra chất lượng vật liệu xây dựng của các cơ sở sản xuất, cung cấp trên địa bàn toàn tỉnh;
- Thực hiện kiểm tra việc tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng, an toàn vệ sinh lao động, môi trường trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn theo trung cầu của cơ quan có thẩm quyền; kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn đối với máy, thiết bị, vật tư xây dựng có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động trên địa bàn tỉnh; phối hợp với các cơ quan liên quan xử lý về an toàn, vệ sinh lao động, môi trường trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh; kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng trên địa bàn theo quy định.

(3) Nghiên cứu thực nghiệm, nghiên cứu khoa học, áp dụng tiến bộ khoa học và chuyển giao công nghệ về chất lượng công trình xây dựng; kiến trúc, quy hoạch xây dựng.

(4) Phối hợp tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành xây dựng.

(5) Thực hiện các dịch vụ tư vấn theo quy định của Luật Xây dựng phù hợp với năng lực được cấp có thẩm quyền quy định, bao gồm:

- Lập, thẩm tra khảo sát xây dựng;
- Lập quy hoạch xây dựng; Quy hoạch Hạ tầng kỹ thuật và các Quy hoạch chuyên ngành khác;
- Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng;
- Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng;
- Quản lý dự án đầu tư xây dựng; tư vấn đấu thầu;
- Giám sát thi công xây dựng;
- Kiểm định xây dựng;
- Quản lý, thẩm tra chi phí đầu tư xây dựng;
- Hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng;
- Cung ứng các dịch vụ tư vấn xây dựng khác phù hợp năng lực của đơn vị.

(6) Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện các nhiệm vụ cụ thể do Sở Xây dựng và Giám đốc Sở Xây dựng giao.

c) Cơ cấu tổ chức và biên chế

* *Tổ chức bộ máy*: Tính đến thời điểm hiện tại tổng số 37 biên chế gồm Ban Giám đốc và các phòng chuyên môn (*Phòng Hành chính - Tổng hợp; Phòng Thí nghiệm - Kiểm định chất lượng công trình xây dựng (LAS-XD SOL.003); Phòng Kinh tế - Kỹ thuật; Phòng Quy hoạch, kiến trúc và phát triển đô thị; Phòng Quản lý dự án; Phòng Giám sát hiện trường*). Quản lý tổng số 11 viên chức và 26 người lao động. Trung tâm có cơ cấu tổ chức gồm các phòng chuyên môn, với số lượng viên chức và người lao động lớn; thường xuyên thực hiện trao đổi, xử lý văn bản điện tử, hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng nhiều hệ thống thông tin phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, chuyên môn, nghiệp vụ.

- Xác định công tác bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN) và an ninh mạng (ANM) là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên, gắn với hoạt động quản lý nhà nước và chuyển đổi số của ngành, Trung tâm đã chỉ đạo triển khai nghiêm túc các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và bảo đảm ANM; ban hành, rà soát, bổ sung các nội quy, quy chế nội bộ; phân công trách nhiệm cụ thể đối với cán bộ, viên chức, người lao động trong quản lý, sử dụng tài liệu, thiết bị công nghệ thông tin và khai thác hệ thống thông tin phục vụ công việc. Thường xuyên phối hợp với các cơ quan chức năng triển khai tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định về bảo vệ BMNN, ANM, an toàn thông tin mạng; tăng cường kiểm tra, rà soát, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của viên chức, người lao động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

2. Hệ thống thông tin nội bộ của cơ quan, đơn vị

- Tổng số máy tính được giao quản lý, sử dụng: 37 máy tính (*máy tính phục vụ công việc chuyên môn, nghiệp vụ: 36 máy; 01 máy tính soạn thảo tài liệu bí mật Nhà nước*).

- Thiết bị, đường truyền sử dụng: Hệ thống mạng nội bộ của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng sử dụng các thiết bị, đường truyền kết nối internet của đơn vị cung cấp dịch vụ (*Viettel Sơn La*).

- Phối hợp với Công an tỉnh triển khai cài đặt hệ thống giám sát an ninh mạng và phần mềm phòng, chống mã độc tập trung của tỉnh; cài đặt và kích hoạt phần mềm phòng chống mã độc tập trung của tỉnh đối với 37 máy tính phục vụ chuyên môn (100%).

- Máy chủ: Không có.

- Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, mạng nội bộ, trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ của đơn vị bản được đầu tư, duy trì ổn định, đáp ứng yêu cầu vận hành, khai thác và bảo đảm an toàn thông tin¹. Công tác quản lý,

¹ Quyết định số 891/QĐ-CAT-ANM ngày 24/3/2026 của Công an tỉnh về việc phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với Hệ thống mạng nội bộ Trung tâm giám định chất lượng và quy hoạch xây dựng.

sử dụng thư điện tử công vụ, phần mềm quản lý văn bản và điều hành, trang thông tin điện tử được thực hiện theo đúng quy định.

3. Về cổng/trang thông tin điện tử

- Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng hiện đang quản lý, vận hành 01 Trang thông tin điện tử chuyên ngành tại địa chỉ truy cập: <https://gdqh.sxdsonla.gov.vn/>. Trang thông tin điện tử chuyên ngành của Trung tâm được cập nhật, đăng tải thông tin thường xuyên, đảm bảo cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời

+ Giấy phép hoạt động: Trang thông tin điện tử của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng là trang thông tin điện tử chuyên ngành không phải cấp phép (*theo mục d khoản 01 điều 02 thông tư số 09/2014/TT-BTTTT ngày 19/8/2014 của Bộ thông tin và truyền thông Quy định chi tiết về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội*). Trang thông tin điện tử của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đăng tải những nội dung chuyên ngành thông tin về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Quảng bá hình ảnh về Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng, đăng tải các thông tin về công tác dịch vụ tư vấn xây dựng địa bàn tỉnh Sơn La.

- Tài liệu, hồ sơ liên quan Trang thông tin điện tử của Trung tâm gồm có (*Quyết định số 54/QĐ-TTGDCL&QH XD, ngày 29 tháng 4 năm 2025 về việc thành lập trang thông tin điện tử (Website) của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng; Quyết định số 58/QĐ-TTGDCL&QH XD ngày 06/5/2025 của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng về việc Quy chế tổ chức và quản lý hoạt động của Trang thông tin điện tử Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng; Quyết định số 44/QĐ-TTGDCL&QH XD ngày 24/3/2026 của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng về việc kiện toàn tổ công nghệ thông tin đơn vị*).

Trong kỳ báo cáo, Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng không để xảy ra vụ việc lộ, mất bí mật nhà nước; không phát hiện vụ việc tấn công mạng gây mất an ninh, an toàn thông tin nghiêm trọng đối với hệ thống thông tin nội bộ, cơ sở dữ liệu và phần mềm phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Các nguy cơ, lỗ hổng bảo mật, mã độc hoặc điểm yếu an toàn thông tin đều được kịp thời rà soát, phối hợp xử lý, khắc phục theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, không ảnh hưởng đến hoạt động chỉ đạo, điều hành.

II. KẾT QUẢ CHẤP HÀNH CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ BẢO VỆ BÍ MẬT NHÀ NƯỚC VÀ AN NINH MẠNG

1. Công tác chỉ đạo, quán triệt, triển khai và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng

1.1 Việc tiếp nhận, triển khai, hướng dẫn và tổ chức thực hiện văn bản pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước (*BVBMNN*) và an ninh mạng (*ANM*): Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã chỉ đạo tổ chức, quán triệt và triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và hướng dẫn của

cơ quan chức năng về công tác BVBMNN (18 văn bản)² và ANM (21 văn bản)³. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai, thực hiện (02 văn bản)⁴ nhằm cụ thể hóa các quy định của pháp luật, gắn trách nhiệm của từng phòng, viên chức, người lao động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Công tác quản lý, sử dụng tài liệu, thiết bị công nghệ thông tin, hệ thống mạng nội bộ, thư điện tử công vụ và các phần mềm phục vụ công tác chuyên môn được triển khai theo đúng quy định hiện hành. Việc rà soát, bổ sung nội quy, quy chế bảo vệ BMNN và bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, ANM được thực hiện thường xuyên, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và nhiệm vụ chuyển đổi số của ngành.

1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM đến viên chức, người lao động:

² Các văn bản chỉ đạo về Luật Bảo vệ BMNN: Luật Bảo vệ BMNN; Nghị định số 26/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ BMNN; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục bí mật nhà nước trên các lĩnh vực; Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ Công an ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN; Quyết định số 11/2023/QĐ-UBND ngày 13/4/2023/QĐ-UBND ngày 13/4/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước của UBND tỉnh; 4760/UBND-NC ngày 18/10/2024 của UBND tỉnh tiếp tục thực hiện nghiêm quy định về bảo vệ bí mật nhà nước; Kế hoạch số 235-KH/TU ngày 04/6/2024 của Tỉnh ủy Sơn La về Kế hoạch khắc phục tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước qua công tác kiểm tra của Bộ Công an; Công văn số 2249/CAT-ANCTNB ngày 17/6/2025 của Công an tỉnh về tăng cường công tác bảo vệ BMNN trong quá trình sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền đại phương 02 cấp; Công văn số 1738/UBND-NC ngày 18/4/2025 của UBND tỉnh về triển khai hướng dẫn thực hiện số hóa tài liệu bí mật nhà nước; Công văn số 7308/UBND-NC ngày 05/12/2025 của UBND tỉnh về quán triệt quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ bí mật nhà nước và thực hiện số hóa tài liệu bí mật nhà nước; Quyết định số 735/QĐ-UBND ngày 27/3/2026 của UBND tỉnh về Ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2026; Công văn số 2582/UBND-NC ngày 19/4/2026 về nghiên cứu triển khai tài liệu tập huấn chuyên sâu Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và văn bản hướng dẫn thi hành;

³ Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 25/7/2018 của Bộ Chính trị về Chiến lược An ninh mạng Quốc gia; Luật An ninh mạng; Luật An toàn thông tin mạng; Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân; Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15/8/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật An ninh mạng; Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 18/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác bảo vệ an ninh mạng trong tình hình hiện nay; Công văn số 3272/CAT-ANM ngày 20/8/2025 của Công an tỉnh về việc phát hiện nguy cơ mất an toàn thông tin, an ninh mạng, lộ, mất dữ liệu cá nhân; Công văn số 5363/UBND-NC ngày 19/9/2025 của UBND tỉnh về việc tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống kết nối, chia sẻ với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; Quyết định số 2421/QĐ-UBND ngày 26/9/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch theo dõi, giám sát, ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Sơn La; Công văn số 2596/UBND-NC ngày 30/5/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện công tác quản lý Nhà nước về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Công văn số 3665/UBND-NC ngày 09/7/2025 của UBND tỉnh về việc công tác bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng sau sắp xếp, tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp; Kế hoạch số 07/KH-BCĐ ngày 28/6/2025 của Ban Chỉ đạo 1287 tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương; Công văn số 348-CV/ĐU ngày 06/10/2025 của Đảng ủy UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Công văn số 33-CV/TU ngày 03/10/2025 của Tỉnh ủy và các văn bản có liên quan về an toàn thông tin, an ninh mạng của cấp có thẩm quyền.

⁴ - Các Văn bản triển khai nội dung BV BMNN: Quyết định 25/QĐ-TTGDCL&QH XD ngày 17/3/2026 của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng về việc ban hành Quy định quản lý, sử dụng con dấu và thiết bị lưu khóa bí mật của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng; Quyết định 68/QĐ-TTGDCL&QH XD ngày 15/5/2026 Về việc ban hành quy định sử dụng tài liệu và thiết bị bảo vệ bí mật nhà nước của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, Sở Xây dựng về công tác bảo vệ BMNN;

- Các Văn bản triển khai nội dung ANM: Quyết định số 203/QĐ-TTGDCL&QH XD ngày 31/12/2025 của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng về việc ban hành Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng; Quyết định số 204/QĐ-TTGDCL&QH XD ngày 23/01/2026 của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng về việc ban hành Kế hoạch theo dõi, giám sát, ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng.

- Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng thường xuyên quan tâm đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM đến toàn thể viên chức và người lao động bằng nhiều hình thức phù hợp như: thông qua các cuộc họp giao ban, sinh hoạt đơn vị, lồng ghép trong các hội nghị chuyên môn, đăng tải văn bản trên hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (*trừ các văn bản mật*).... Nội dung tuyên truyền tập trung vào nâng cao nhận thức, trách nhiệm trong quản lý, sử dụng tài liệu mật; bảo đảm an toàn thông tin trong sử dụng mạng internet, thư điện tử công vụ, thiết bị công nghệ thông tin; nhận diện các nguy cơ mất an toàn thông tin, mã độc, thư điện tử giả mạo và các hành vi vi phạm quy định về bảo vệ BMNN và ANM. Thông qua công tác tuyên truyền, quán triệt, 100% viên chức và người lao động thuộc đơn vị được phổ biến các quy định về bảo vệ BMNN và ANM.

Thường xuyên tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về thời cơ, thách thức, âm mưu, phương thức, thủ đoạn của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của các cơ quan, tổ chức cá nhân trong công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ bí mật quốc gia - dân tộc trên không gian mạng. Đẩy mạnh việc tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, viên chức, người lao động sử dụng Internet, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông trên không gian mạng tuân thủ pháp luật, chuẩn mực đạo đức xã hội, văn hóa, đăng tải, chia sẻ các thông tin có nội dung tích cực, đấu tranh, phê phán thông tin sai trái, độc hại; tuyên truyền nâng cao ý thức cảnh giác trong đảm bảo an toàn, an ninh trên mạng Internet, hệ thống máy tính tại đơn vị và chủ động, kịp thời ngăn chặn, khắc phục các lỗ hổng bảo mật phòng ngừa các thế lực thù địch lợi dụng tấn công mạng để chống phá. Qua đó, nhận thức và ý thức chấp hành của 100% viên chức và người lao động tiếp tục được nâng lên, góp phần hạn chế nguy cơ mất an toàn thông tin trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

1.3. Công tác tham mưu thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực này theo quy định và chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị

- Căn cứ quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành, Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng thực hiện nghiêm Quyết định số 57/QĐ-SXD ngày 06/3/2025 của sở Xây dựng Sơn La về việc ban hành Nội quy bảo vệ bí mật Nhà nước của Sở Xây dựng Sơn La

- Quy định về hệ thống thông tin và quy trình thực hiện công tác bảo đảm an toàn ANM: Chỉ đạo ban hành Quyết định số 203/QĐ-TTGDCL&QH XD ngày 31/12/2025 của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng về việc ban hành Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng đối với các Hệ thống thông tin của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng; Quyết định số 204/QĐ-TTGDCL&QH XD ngày 31/12/2026 về việc ban hành Ban hành Kế hoạch theo dõi, giám sát, ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng; quy trình thực hiện công tác bảo đảm an toàn, an ninh mạng được triển khai gắn với trách nhiệm của từng phòng, và viên chức được giao quản lý hệ thống công nghệ thông tin; thực hiện quản lý tài khoản truy cập, sử dụng thiết bị công nghệ thông tin, thư điện tử

công vụ, sao lưu dữ liệu, phòng chống mã độc và xử lý sự cố an toàn thông tin theo quy định. Việc tổ chức thực hiện cơ bản bảo đảm nghiêm túc, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, vận hành hệ thống thông tin và phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành của Trung tâm.

- Các Quy định, nội quy về BMNN và ANM sau khi ban hành đã được phổ biến, quán triệt đến toàn thể viên chức và người lao động để tổ chức thực hiện. Qua quá trình triển khai thực hiện, ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đối với công tác bảo vệ BMNN và ANM từng bước được nâng lên; việc quản lý, sử dụng tài liệu mật, thiết bị công nghệ thông tin cơ bản đi vào nề nếp.

2. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước

2.1. Việc tiếp nhận, thống kê, lưu giữ, bảo quản tài liệu, vật chứa BMNN:

Trong kỳ báo cáo, Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã thực hiện việc tiếp nhận, quản lý văn bản, tài liệu, vật chứa BMNN theo đúng quy định của Luật Bảo vệ bí mật nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tất cả văn bản, tài liệu mật đều được tiếp nhận qua bộ phận văn thư hoặc cán bộ được giao nhiệm vụ quản lý BMNN; thực hiện đăng ký vào sổ quản lý tài liệu mật đến, phân loại theo từng độ mật và chuyển giao cho cá nhân, bộ phận có trách nhiệm xử lý theo quy định. Tổng số văn bản, tài liệu chứa BMNN của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng sau hợp nhất tiếp nhận, bảo quản từ ngày 01/01/2024 đến ngày 19/5/2026 với 61 văn bản đến, trong đó:

- Năm 2024: 56 văn bản (0 văn bản tuyệt mật; 06 văn bản tối mật; 50 văn bản mật);

- Năm 2025: 04 văn bản (0 văn bản tuyệt mật; 0 văn bản tối mật; 04 văn bản mật);

- Từ 01/01-19/5/2026: 01 văn bản (0 văn bản tuyệt mật; 0 văn bản tối mật; 01 văn bản mật).

- Việc phân loại, lưu trữ tài liệu sau khi xử lý xong, các văn bản, tài liệu, vật chứa BMNN: Sau khi xử lý xong, các văn bản, tài liệu, vật chứa BMNN được phân loại, lập hồ sơ và lưu giữ theo đúng chế độ bảo quản tài liệu mật. Việc lưu giữ được giao cho bộ phận văn thư được phân công trực tiếp quản lý, bảo quản hồ sơ, tài liệu.

- Việc quản lý, bảo quản tài liệu, vật chứa BMNN được thực hiện chặt chẽ nhằm phòng ngừa lộ, mất, tráo đổi hoặc hư hỏng tài liệu. Tài liệu mật trong năm đang triển khai thực hiện được lưu giữ tại phòng văn thư có tủ khóa và tài liệu và phòng lưu trữ riêng biệt của đơn vị; có trang bị tủ sắt có khóa bảo mật, bình chữa cháy và các thiết bị bảo đảm an toàn theo quy định.

Khu vực lưu giữ tài liệu BMNN được bố trí độc lập, bảo đảm an toàn, có quy định quản lý, hạn chế người không có nhiệm vụ ra vào. Việc mở, sử dụng và bảo quản tài liệu mật được thực hiện đúng quy trình, có theo dõi và ký nhận đầy đủ.

2.2. Việc xác định BMNN và độ mật của BMNN

Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã thực hiện nghiêm các quy định về soạn thảo, tạo lập thông tin thuộc danh mục BMNN; việc đề xuất xác định bí mật nhà nước và độ mật được thực hiện đúng thẩm quyền, đúng danh mục BMNN của ngành, lĩnh vực. Các văn bản trước khi phát hành đều được kiểm tra nội dung, xác định độ mật, số lượng phát hành, đóng dấu độ mật và quản lý theo đúng quy định.

Trong kỳ thanh tra, Trung tâm Giám định chất lượng và Trung tâm Quy hoạch trước hợp nhất và Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng sau hợp nhất đã ban hành tổng số 02 văn bản thuộc phạm vi BMNN, gồm:

Năm 2024: 0 văn bản (0 văn bản mật);

Năm 2025: 01 văn bản (01 văn bản mật);

Năm 2026: 01 văn bản (01 văn bản mật).

Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã rà soát và trang bị đầy đủ 18 con dấu theo Nghị định số 63/2026/NĐ-CP của Chính phủ ngày 28/02/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ bí mật nhà nước. Các con dấu được giao cho bộ phận văn thư mật trực tiếp quản lý. Việc sử dụng, bảo quản con dấu được thực hiện chặt chẽ, có sổ theo dõi riêng, bảo quản trong tủ khóa an toàn.

Việc ghi sổ quản lý, theo dõi tài liệu mật đến, đi được thực hiện đầy đủ theo quy định. Các loại sổ gồm: sổ đăng ký văn bản mật đến, sổ đăng ký văn bản mật đi, sổ giao nhận tài liệu mật, sổ sao chụp tài liệu mật... Việc giao nhận tài liệu đều thực hiện ký nhận, theo dõi cụ thể, bảo đảm chặt chẽ.

Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã bố trí máy tính để bàn độc lập phục vụ soạn thảo tài liệu mật; các thiết bị in, sao, chụp tài liệu mật được quản lý riêng và không kết nối Internet; các thiết bị đều được kiểm tra an ninh thông tin trước khi sử dụng. Hiện nay đơn vị sử dụng:

- 01 máy tính xác tay phục vụ soạn thảo tài liệu mật;
- 01 máy in;

Việc quản lý, sử dụng các thiết bị trên được thực hiện theo quy chế nội bộ, giao cá nhân chịu trách nhiệm quản lý, không để xảy ra lộ lọt thông tin BMNN.

2.3. Việc sao, chụp tài liệu, vật chứa BMNN

Trong kỳ báo cáo, Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng không phát sinh việc sao, chụp tài liệu, vật chứa BMNN.

2.4. Việc vận chuyển, giao, nhận tài liệu, vật chứa BMNN

- Việc vận chuyển, giao nhận tài liệu, vật chứa BMNN được thực hiện bởi văn thư hoặc người được giao nhiệm vụ. Quá trình giao, nhận vận chuyển tài liệu, vật chứa BMNN theo đúng quy trình bảo mật; sử dụng sổ giao nhận, ký nhận đầy đủ giữa các bên liên quan. Việc vận chuyển tài liệu mật được thực hiện thông qua

cá nhân được giao nhiệm vụ hoặc dịch vụ chuyển phát KT1 bảo đảm theo quy định; tài liệu được niêm phong, bảo quản an toàn trong quá trình vận chuyển.

- Việc truyền nhận thông tin, tài liệu BMNN qua các dịch vụ viễn thông, Internet, mạng nội bộ hoặc các thiết bị điện tử khác được đơn vị thực hiện đúng quy định. Đối với tài liệu thuộc phạm vi BMNN, đơn vị không sử dụng mạng Internet công cộng để truyền gửi; việc trao đổi thông tin mật được thực hiện thông qua hình thức trực tiếp hoặc các phương thức bảo mật theo quy định của pháp luật.

2.5. Việc cung cấp, chuyển giao BMNN cho cơ quan, tổ chức, người Việt Nam được giao thực hiện nhiệm vụ liên quan trực tiếp đến BMNN; cung cấp, chuyển giao BMNN cho cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài; việc mang tài liệu, vật chứa BMNN ra khỏi nơi lưu giữ: Trong kỳ báo cáo, Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng không phát sinh việc cung cấp, chuyển giao BMNN cho tổ chức, cá nhân nước ngoài trái quy định.

2.6. Việc bảo đảm tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung BMNN của cơ quan, tổ chức Việt Nam hoặc có yếu tố nước ngoài tổ chức tại Việt Nam: Không.

2.7. Việc trang bị và bảo quản các loại sổ, biểu mẫu, phần mềm quản lý, theo dõi, gửi tài liệu, vật mang BMNN đi, đến, giao, nhận, lấy số, ký nhận, lưu trữ, bảo vệ theo quy định: Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã trang bị đầy đủ các loại sổ về BMNN: Sổ đăng ký tài liệu mật đi, đến; sổ chuyển giao bí mật nhà nước đi, đến; sổ quản lý sao, chụp bí mật nhà nước và các biểu mẫu phục vụ công tác quản lý BMNN theo quy định. Việc quản lý, sử dụng sổ sách, biểu mẫu được thực hiện chặt chẽ; bảo quản an toàn, phục vụ tốt công tác theo dõi, lưu trữ và kiểm tra khi cần thiết. Các loại sổ được trang bị từ năm 2021 đến nay, giao bộ phận văn thư trực tiếp quản lý và sử dụng. Việc ghi chép, theo dõi cơ bản đầy đủ, rõ ràng. Việc khắc con dấu BMNN, lập các loại sổ quản lý, theo dõi tài liệu, vật chứa BMNN đảm bảo quy định tại nghị định số 63/2026/NĐ-CP ngày 28/02/2026 của Chính phủ và Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ Công an.

2.8. Việc chấp hành các quy định trong tiêu hủy tài liệu, vật mang BMNN; việc đề xuất gia hạn thời hạn bảo vệ BMNN, giải mật, giảm mật, tăng mật đối với tài liệu, vật mang BMNN: Không.

2.9. Việc quản lý trang thiết bị cơ yếu, thông tin liên lạc, thiết bị điện tử tin học phục vụ soạn thảo, in, sao, lưu giữ, truyền thông tin có nội dung thuộc BMNN: Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã bố trí, quản lý các thiết bị phục vụ soạn thảo, in, sao, lưu giữ tài liệu BMNN riêng biệt; thực hiện quản lý, sử dụng đúng mục đích và đúng quy định bảo mật. Các trang thiết bị phục vụ công tác bảo vệ BMNN đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và đã được kiểm tra an ninh thông tin, gồm:

- 01 bộ máy tính để bàn;
- 01 máy in;

- Các thiết bị được giao cán bộ có trách nhiệm trực tiếp quản lý; việc sử dụng thực hiện theo quy chế nội bộ và quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN. Đơn vị thường xuyên kiểm tra tình trạng hoạt động của các thiết bị, thực hiện bảo trì định kỳ nhằm bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình sử dụng.

3. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về an ninh mạng

3.1. Xây dựng, hoàn thiện quy định, quy chế sử dụng mạng máy tính nội bộ, mạng máy tính có kết nối mạng Internet; phương án bảo đảm ANM đối với hệ thống thông tin; phương án ứng phó, khắc phục sự cố ANM: Trong kỳ báo cáo, Sở Xây dựng đã ban hành, rà soát và bổ sung các nội quy, quy chế liên quan đến quản lý, sử dụng hệ thống mạng nội bộ, thư điện tử công vụ, thiết bị công nghệ thông tin, phần mềm chuyên ngành và cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý⁵; đồng thời xây dựng, triển khai phương án bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và phương án ứng phó, khắc phục sự cố phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị⁶. Việc quản lý, vận hành và khai thác các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành được thực hiện theo đúng quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng, đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của Trung tâm. Các quy định, quy chế sau khi ban hành đều được phổ biến, quán triệt đến toàn thể viên chức và người lao động để tổ chức thực hiện thống nhất. Quá trình triển khai thực hiện cơ bản bảo đảm nghiêm túc, góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm trong quản lý, sử dụng hệ thống thông tin, hạn chế nguy cơ mất an toàn thông tin và nâng cao hiệu quả công tác bảo đảm an ninh mạng tại đơn vị.

3.2. Ứng dụng, triển khai phương án, biện pháp, công nghệ bảo vệ ANM đối với hệ thống thông tin, tài liệu được lưu trữ, soạn thảo, truyền đưa trên hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý: Hệ thống mạng nội bộ của đơn vị đã được rà soát, trình và phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin theo quy định (*cấp độ 1*)⁷. Trên cơ sở cấp độ đã được phê duyệt, Trung tâm đang triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh mạng như: kiểm soát truy cập từ bên ngoài và bên trong mạng thông qua Router, Firewall; thực hiện xác thực người dùng, quản lý nhật ký hệ thống, phòng chống xâm nhập, phòng chống phần mềm độc hại và sử dụng hệ thống phần mềm phòng chống mã độc theo mô hình quản trị tập trung của tỉnh.

3.3. Việc bố trí lực lượng bảo vệ; tổ chức bồi dưỡng kiến thức về ANM cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; nâng cao năng lực bảo vệ ANM cho lực lượng bảo vệ ANM.

- Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã bố trí nguồn nhân lực công nghệ thông tin (*CNTT*) phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị để

⁵ Quyết định 44/QĐ-TTGDCL&QH XD ngày 24/3/2026 của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng về việc kiện toàn Tổ Công nghệ thông tin Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng.

⁶ Quyết định số 203/QĐ-TTGDCL&QH XD ngày 31/12/2025 của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng về việc Ban hành Kế hoạch theo dõi, giám sát, ứng phó sự cố, bảo đảm an toàn thông tin mạng của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng.

⁷ Quyết định số 891/QĐ-CAT-ANM ngày 24/3/2026 của Công an tỉnh Sơn La về việc phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin đối với hệ thống mạng nội bộ của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng.

thực hiện nhiệm vụ quản trị mạng, bảo đảm an toàn, an ninh mạng, quản trị Trang thông tin điện tử tổng hợp của Trung tâm. Ban hành Quyết định số 44/QĐ-TTGDCL&QHXD ngày 24/3/2026 về việc kiện toàn Tổ Công nghệ thông tin Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng, giao nhiệm vụ phụ trách Công nghệ thông tin của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng cho 07 viên chức, người lao động (*trong đó 07 viên chức, người lao động đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông*).

3.4. Bảo vệ ANM trong hoạt động cung cấp dịch vụ công trên không gian mạng, cung cấp, trao đổi, thu thập thông tin với cơ quan, tổ chức, cá nhân, chia sẻ thông tin trong nội bộ và với cơ quan khác hoặc trong hoạt động khác theo quy định của Chính phủ: Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng không cung cấp dịch vụ công trên không gian mạng .

3.5. Đầu tư, xây dựng hạ tầng cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện bảo đảm triển khai hoạt động bảo vệ ANM đối với hệ thống thông tin: Hạ tầng công nghệ thông tin của Trung tâm từng bước được đầu tư, nâng cấp đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác quản lý, điều hành và bảo đảm an toàn thông tin. Phòng kỹ thuật, hệ thống mạng nội bộ, thiết bị lưu trữ dữ liệu, nguồn điện và các điều kiện kỹ thuật cơ bản đáp ứng yêu cầu vận hành an toàn, ổn định.

3.6. Kiểm tra ANM đối với hệ thống thông tin; phòng, chống hành vi vi phạm pháp luật về ANM; ứng phó, khắc phục sự cố ANM: Trong kỳ báo cáo, Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã chỉ đạo Tổ Công nghệ thông tin thường xuyên thực hiện rà soát, kiểm tra tình trạng an toàn, an ninh mạng đối với hệ thống mạng nội bộ, thiết bị công nghệ thông tin và việc chấp hành các quy định về bảo đảm an toàn thông tin tại các phòng chuyên môn. Nội dung rà soát tập trung vào việc quản lý, sử dụng tài khoản, mật khẩu; tình trạng cập nhật phần mềm phòng chống mã độc; việc sử dụng thư điện tử công vụ; kết nối, khai thác mạng Internet và chấp hành các quy định về quản lý, sử dụng thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công việc. Thông qua công tác kiểm tra, rà soát, Tổ Công nghệ thông tin đã kịp thời nhắc nhở, đôn đốc các phòng chuyên môn thực hiện nghiêm các quy định về an toàn, an ninh mạng; hướng dẫn khắc phục các tồn tại, hạn chế phát sinh trong quá trình sử dụng hệ thống thông tin nội bộ. Đồng thời, thường xuyên phối hợp với cơ quan chuyên môn của trung tâm, tỉnh tiếp nhận, xử lý các cảnh báo nguy cơ mất an toàn thông tin, mã độc, lỗ hổng bảo mật; triển khai các biện pháp ứng phó, khắc phục sự cố theo hướng dẫn, bảo đảm hệ thống thông tin nội bộ hoạt động ổn định, an toàn, phục vụ tốt công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của đơn vị.

4. Việc phân công người thực hiện nhiệm vụ bảo vệ BMNN và ANM

4.1. Phân công người thực hiện nhiệm vụ bảo vệ BMNN và thực hiện làm cam kết bảo vệ bí mật nhà nước; việc bố trí, sắp xếp, phân công viên chức, người lao động chuyên trách (hoặc kiêm nhiệm) làm công tác bảo vệ BMNN, ANM và bảo đảm các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN, ANM: Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã phân công nhân viên

phụ trách thực hiện nhiệm vụ bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN) và an ninh mạng (ANM) theo đúng quy định của pháp luật: Bố trí 01 nhân viên chuyên trách thực hiện công tác bảo vệ BMNN; 01 viên chức phụ trách công tác an ninh mạng⁸. Các viên chức được phân công thực hiện nhiệm vụ bảo vệ BMNN và ANM đều có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; chấp hành nghiêm quy định của pháp luật; được quán triệt, tập huấn nghiệp vụ về công tác bảo vệ BMNN, an toàn thông tin và an ninh mạng.

4.2. Việc bàn giao BMNN cho cơ quan, tổ chức có thẩm quyền quản lý và cam kết bảo vệ bí mật nhà nước đối với những cán bộ trực tiếp quản lý BMNN đã thôi việc, chuyển công tác, nghỉ hưu hoặc vì lý do khác mà không được phân công tiếp tục quản lý bí mật nhà nước: Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng thực hiện nghiêm việc bàn giao tài liệu, vật chứa BMNN đối với viên chức thôi việc, chuyển công tác, nghỉ hưu hoặc vì lý do khác không tiếp tục được giao nhiệm vụ quản lý BMNN. Khi có thay đổi vị trí công tác, viên chức đang trực tiếp quản lý tài liệu, vật chứa BMNN thực hiện kiểm kê, bàn giao đầy đủ hồ sơ, tài liệu, con dấu, sổ sách và các thiết bị liên quan cho cơ quan hoặc người được phân công tiếp nhận quản lý.

4.3. Việc bảo đảm các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN; bảo đảm chế độ, chính sách đối với người được phân công nhiệm vụ bảo vệ BMNN: Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã quan tâm bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn đối với viên chức được phân công thực hiện nhiệm vụ bảo vệ BMNN theo quy định của pháp luật. Viên chức được giao nhiệm vụ quản lý, tiếp cận trực tiếp BMNN cơ bản đáp ứng yêu cầu về phẩm chất chính trị, đạo đức, ý thức trách nhiệm, tinh thần chấp hành kỷ luật và năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

4.4. Việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về bảo vệ BMNN cho viên chức, người lao động (*nêu những khó khăn, vướng mắc nếu có*): Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM cho viên chức, người lao động thông qua các cuộc họp giao ban, sinh hoạt chuyên đề và các văn bản chỉ đạo. Nhân viên phụ trách công tác bảo vệ BMNN được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp trên tổ chức nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng thực hiện nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay. Tuy nhiên, do khối lượng công việc, nhân viên được giao nhiệm vụ BVBMNN chủ yếu thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm nên việc nghiên cứu chuyên sâu, cập nhật đầy đủ các quy định mới về bảo vệ BMNN và ANM đôi khi còn hạn chế.

5. Việc bố trí kinh phí, bảo đảm cơ sở vật chất phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng

⁸ Quyết định số 35/QĐ-TTGDCL&QH XD ngày 13/3/2025 của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng về phân công nhiệm vụ cho người lao động thực hiện nhiệm vụ bảo vệ bí mật nhà nước. Quyết định số 61/QĐ-TTGDCL&QH XD ngày 09/5/2025 về việc giao nhiệm vụ phụ trách công tác chuyển đổi số, an toàn, an ninh mạng của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng.

5.1. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí hàng năm bảo đảm thực hiện nhiệm vụ chuyên môn thuộc công tác bảo vệ BMNN và ANM: Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã quan tâm bố trí kinh phí phục vụ công tác bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN) và an ninh mạng (ANM) theo quy định của pháp luật và phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị.

5.2. Việc bố trí kinh phí bảo đảm cho công tác bảo vệ BMNN; đầu tư, xây dựng hạ tầng cơ sở vật chất phù hợp với điều kiện bảo đảm triển khai hoạt động bảo vệ ANM đối với hệ thống thông tin: Đơn vị đã quan tâm đầu tư, bố trí cơ sở vật chất phục vụ công tác bảo vệ BMNN và bảo đảm an ninh mạng đối với hệ thống thông tin nội bộ của cơ quan. Hiện nay, đơn vị đã bố trí:

- Phòng lưu trữ, bảo quản tài liệu mật riêng biệt;
- Tủ sắt để lưu giữ tài liệu BMNN;
- Máy tính độc lập phục vụ soạn thảo tài liệu mật;
- Máy in, sao chụp tài liệu mật;
- Thiết bị phòng cháy, chữa cháy phục vụ bảo đảm an toàn tài liệu.

6. Công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định

6.1. Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác kiểm tra việc thực hiện: các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM; nội quy, quy chế về bảo vệ BMNN và ANM trong cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý; báo cáo kết quả thanh tra, kiểm tra theo quy định; việc thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra. Trong kỳ, đơn vị đã được các cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra về công tác bảo vệ BMNN và ANM bao nhiêu lượt, những cơ quan nào thanh tra, kiểm tra, phát hiện tồn tại, hạn chế gì, đã khắc phục như thế nào? Các trường hợp vi phạm bị xử lý sau thanh tra, kiểm tra (nếu có)

- Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện: Trung tâm đã quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN) và an ninh mạng (ANM) đến toàn thể viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị; thường xuyên chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc tăng cường công tác tự kiểm tra việc chấp hành nội quy, quy chế bảo vệ BMNN và bảo đảm an ninh mạng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch kiểm tra nội bộ nhằm rà soát việc quản lý, sử dụng tài liệu, vật chứa BMNN; việc sử dụng thiết bị lưu trữ, máy tính phục vụ soạn thảo tài liệu mật; công tác quản lý, khai thác và sử dụng hệ thống thông tin, mạng nội bộ; việc thực hiện chế độ bảo mật tài khoản, mật khẩu và an toàn thông tin mạng tại các phòng, đơn vị trực thuộc. Công tác tự kiểm tra được thực hiện định kỳ và lồng ghép trong quá trình kiểm tra công vụ; cải cách hành chính; công tác văn thư, lưu trữ và kiểm tra chuyên ngành...nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong công tác bảo vệ BMNN và ANM.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền: Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, cung cấp thông tin theo yêu cầu; kịp thời phối hợp xử lý, khắc phục các nguy cơ mất an toàn thông tin khi có cảnh báo từ cơ quan chức năng. Trong kỳ báo cáo, Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng không để xảy ra vụ việc lộ, mất bí mật nhà nước; không phát hiện vụ việc tấn công mạng gây mất an ninh, an toàn thông tin nghiêm trọng đối với hệ thống thông tin nội bộ, phần mềm phục vụ công tác chuyên môn, nghiệp vụ. Các nguy cơ, lỗ hổng bảo mật, mã độc hoặc điểm yếu an toàn thông tin đều được kịp thời rà soát, phối hợp xử lý, khắc phục theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, không ảnh hưởng đến hoạt động chỉ đạo, điều hành.

6.2. Việc tiếp nhận, phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực bảo vệ BMNN (nếu có); việc xử lý vi phạm quy định về bảo vệ BMNN (nếu có)

- Trong kỳ báo cáo, cơ quan không có đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác bảo vệ BMNN.

- Không phát hiện vụ việc vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ BMNN thuộc phạm vi quản lý của cơ quan.

6.3. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; báo cáo đột xuất khi xảy ra lộ, mất BMNN hoặc các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ BMNN; việc thông báo với lực lượng chuyên trách bảo vệ ANM khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về ANM trên hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý: Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng đã thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về công tác bảo vệ BMNN và ANM theo quy định. Các báo cáo được xây dựng bảo đảm đúng nội dung, thời gian quy định; phản ánh đầy đủ tình hình triển khai thực hiện công tác bảo vệ BMNN và ANM tại đơn vị. Trong kỳ báo cáo: Không xảy ra vụ việc lộ, mất BMNN; không phát hiện hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng về ANM trên hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; không phát sinh trường hợp phải thực hiện chế độ báo cáo đột xuất liên quan đến lộ, mất BMNN hoặc sự cố ANM.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Trong thời gian qua, công tác bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN) và an ninh mạng (ANM) tại Trung tâm đã được cấp ủy, chỉ bộ Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt được nhiều kết quả tích cực. Công tác tuyên truyền, quán triệt các quy định của pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM được thực hiện thường xuyên, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của viên chức và người lao động trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. Hệ thống văn bản chỉ đạo, nội quy, quy chế về bảo vệ BMNN và ANM được rà soát, bổ sung, hoàn thiện phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị. Việc quản lý, sử dụng tài liệu, vật chứa BMNN; quản lý thiết bị, hệ thống thông tin phục vụ công tác chuyên môn được thực hiện chặt chẽ. Công tác kiểm tra, tự kiểm tra được quan tâm thực hiện; các tồn tại, hạn chế phát hiện qua kiểm tra đã được kịp thời

chấn chỉnh, khắc phục. Chế độ thông tin, báo cáo được thực hiện đầy đủ, đúng thời gian quy định. Trong kỳ báo cáo, không để xảy ra vụ việc lộ, mất BMNN; không phát sinh vụ việc vi phạm nghiêm trọng về ANM thuộc phạm vi quản lý của Trung tâm.

2. Những hạn chế, thiếu sót cần khắc phục

Bên cạnh những kết quả đạt được, công tác bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN) và an ninh mạng (ANM) vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như:

- Một số viên chức, người lao động chưa thực sự chủ động nghiên cứu, cập nhật đầy đủ các quy định mới của pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM; nhận thức, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ BMNN có lúc, có việc chưa cao.

- Viên chức, người lao động thực hiện nhiệm vụ tham mưu, theo dõi công tác bảo vệ BMNN chủ yếu là kiêm nhiệm, đồng thời phải thực hiện nhiều nhiệm vụ chuyên môn khác; do đó việc tham mưu, hướng dẫn, đôn đốc triển khai thực hiện công tác bảo vệ BMNN có lúc còn chưa chủ động, hiệu quả thực hiện chưa cao.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin gắn với bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong một số hoạt động chuyên môn còn hạn chế; kỹ năng nhận diện nguy cơ mất an toàn thông tin mạng của một số viên chức, người lao động còn chưa đồng đều.

3. Nguyên nhân của những hạn chế, thiếu sót

- Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ BMNN và ANM có nhiều quy định chuyên sâu nên việc nghiên cứu, cập nhật và triển khai thực hiện đôi khi còn gặp khó khăn.

- Khối lượng công việc chuyên môn của đơn vị lớn, trong khi biên chế và nhân lực thực hiện công tác bảo vệ BMNN còn hạn chế, chủ yếu là kiêm nhiệm nên ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả tham mưu và tổ chức thực hiện.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ: Không

Trên đây là Báo cáo kết quả chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng của Trung tâm Giám định chất lượng và Quy hoạch xây dựng, đề nghị Sở Xây dựng Sơn La xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Xây dựng Sơn La(b/c).
- Ban Giám đốc (b/c);
- Lưu: VT, HCTH (Y 02b).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Trung Kiên